

# QUY TẮC BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE ĐỐI VỚI HÀNG HÓA TRÊN XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5688/QĐ-BHBV ngày 09 tháng 12 năm 2021  
của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)

## LƯU Ý QUAN TRỌNG

Quý khách hàng xin vui lòng kiểm tra và đọc kỹ để chắc chắn rằng Quý khách hàng đã hiểu toàn bộ các nội dung được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này. Xin lưu ý, việc Quý khách hàng ký vào Giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc xác nhận yêu cầu bảo hiểm điện tử/cung cấp mã xác thực (OTP) là bằng chứng xác nhận việc Quý khách hàng đã hiểu rõ tất cả các nội dung được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Quý khách hàng vui lòng thông báo ngay cho BẢO VIỆT để được hỗ trợ và hướng dẫn khắc phục hậu quả tai nạn, giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho Quý khách.

# MỤC LỤC

<b>PHẦN I: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ</b> .....	2
<b>PHẦN II: QUY ĐỊNH CHUNG</b> .....	2
Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm .....	2
Điều 2. Thời hạn bảo hiểm và quy định về thanh toán phí bảo hiểm.....	3
Điều 3. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.....	3
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của BẢO VIỆT.....	4
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm .....	5
Điều 6. Thông báo tai nạn và giám định thiệt hại .....	7
Điều 7. Hồ sơ bồi thường .....	8
Điều 8. Bảo hiểm trùng theo nhiều Hợp đồng bảo hiểm.....	8
Điều 9. Tai nạn liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba.....	8
Điều 10. Thời hạn khiếu nại bồi thường và giải quyết tranh chấp .....	9
<b>PHẦN III: QUY ĐỊNH CỤ THỂ</b> .....	9
Điều 11. Phạm vi bảo hiểm .....	9
Điều 12. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm: .....	9
Điều 13. Giá trị hàng hóa .....	10
Điều 14. Mức khấu trừ .....	11
Điều 15. Mức giảm bồi thường .....	11
Điều 16. Nguyên tắc áp dụng giảm trừ và khấu trừ .....	12
<b>PHẦN 4 - ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG KHÁC</b> .....	12
Điều 17. Bảo hiểm thiệt hại xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam .....	12
Điều 18. Các điều khoản bổ sung khác: .....	12

## PHẦN I: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Quy tắc bảo hiểm này, các thuật ngữ “**in đậm**” được hiểu như sau:

- 1.1 “**BẢO VIỆT**” là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật;
- 1.2 “**Bên mua bảo hiểm**” là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu xe được bảo hiểm hoặc được Chủ sở hữu xe được bảo hiểm giao chiếm hữu và/hoặc sử dụng hợp pháp giao kết Hợp đồng bảo hiểm với BẢO VIỆT và đóng đầy đủ phí bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng;
- 1.3 “**Người được bảo hiểm**” là cá nhân hoặc tổ chức có thông tin được quy định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm;
- 1.4 “**Giấy chứng nhận kiểm định**” là Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;
- 1.5 “**Giấy yêu cầu bảo hiểm**” là giấy theo mẫu của BẢO VIỆT để khách hàng cung cấp thông tin khi yêu cầu bảo hiểm. Giấy yêu cầu bảo hiểm bao gồm mẫu in sẵn (bản cứng) hoặc Giấy yêu cầu bảo hiểm điện tử. Giấy yêu cầu bảo hiểm điện tử được BẢO VIỆT tạo ra bằng phương tiện điện tử trên cơ sở cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm. Người mua bảo hiểm xác nhận yêu cầu bảo hiểm điện tử hoặc cung cấp mã xác thực (OTP) có giá trị như ký xác nhận yêu cầu trên bản cứng.
- 1.6 “**Hàng hóa**” là bất kỳ loại hàng hóa nào, không bao gồm container do bên cho thuê hoặc chủ hàng cung cấp mà Chủ xe đã ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ sử dụng để vận chuyển hàng hóa đó.
- 1.7 “**Phí bảo hiểm**” là khoản tiền mà Bên mua bảo hiểm phải thanh toán cho BẢO VIỆT theo thời hạn và phương thức do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.8 “**Trọng tải**”: là khối lượng hàng chuyên chở (CC) theo thiết kế/cho phép tham gia giao thông (TK/CP TGGT) hoặc khối lượng kéo theo theo thiết kế/cho phép tham gia giao thông quy định trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ.

## PHẦN II: QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm xe ô tô là sự thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và BẢO VIỆT, theo đó Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, BẢO VIỆT phải bồi thường cho Người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, được lập thành văn bản và được cấu thành bởi các tài liệu sau (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng bảo hiểm”):

- 1.1. Giấy yêu cầu bảo hiểm;
- 1.2. Quy tắc bảo hiểm này;
- 1.3. Giấy chứng nhận bảo hiểm/Đơn bảo hiểm: là bằng chứng ký kết Hợp đồng bảo hiểm;
- 1.4. (Các) thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có);